

Số: 23 /2014/NQ-HĐND

Hà Nam, ngày 02 tháng 12 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

Về quy định mức thu phí, tỷ lệ (%) số thực thu để lại cho công tác thu phí và tỷ lệ (%) phân chia số còn lại của phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Hà Nam

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM KHOÁ XVII - KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 56/2014/NĐ-CP ngày 30/5/2014 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ về Quỹ bảo trì đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 133/2014/TT-BTC ngày 11/9/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 230/2012/TTLT-BTC-BGTVT ngày 27/12/2012 của liên Bộ Tài chính, Bộ Giao thông - Vận tải về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ;

Sau khi xem xét Tờ trình số 2111/TTr-UBND ngày 26/11/2014 của UBND tỉnh Hà Nam về việc Quy định mức thu phí, tỷ lệ (%) số thực thu để lại cho công tác thu phí và tỷ lệ (%) phân chia số còn lại của phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh, Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu phí, tỷ lệ (%) số thực thu để lại cho công tác thu phí và tỷ lệ (%) phân chia số còn lại của phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

1. Quy định mức thu phí, tỷ lệ phần trăm (%) số thực thu để lại cho công tác thu phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện.

a) Về mức thu phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô:

- Đối với xe mô tô có dung tích xy lanh đến 100 cm³: 50.000 đồng/ xe/năm.

- Đối với xe mô tô có dung tích xy lanh trên 100 cm³: 100.000 đồng/ xe/năm.

b) Tỷ lệ phần trăm (%) số thực thu để lại chi cho công tác thu phí sử dụng đường bộ:

- Đối với cơ quan thu là Ủy ban nhân dân phường, thị trấn được để lại 8%;
- Đối với cơ quan thu là Ủy ban nhân dân xã được để lại 15%.

2. Quy định tỷ lệ (%) phân chia số tiền phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô: Toàn bộ số tiền phí sử dụng đường bộ đối với xe mô tô thu được sau khi trừ tỷ lệ (%) số thực thu để lại phục vụ cho công tác thu (xã 15%; phường, thị trấn 8%) số còn lại nộp vào ngân sách Nhà nước và điều tiết cho các cấp ngân sách như sau:

+ Ngân sách cấp xã (xã, phường, thị trấn) là 70 % để đầu tư đường giao thông nông thôn.

+ Ngân sách cấp huyện (huyện, thành phố) là 30% để bảo trì các tuyến đường huyện, đường đô thị.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015. Thay thế khoản 3, Điều 2 Nghị quyết số 06/2013/NQ-HĐND ngày 16/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 19/2011/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản, lệ phí trước bạ đối với ô tô chở người dưới 10 chỗ (kể cả lái xe) và Nghị quyết số 18/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam khoá XVII, kỳ họp thứ mười một thông qua ngày 02 tháng 12 năm 2014./.

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, GTVT, Tài chính;
- BTV Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công báo tỉnh,
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Mai Tiến Dũng